

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo quyết định số 30/QĐ-CDKTKT ngày 04 tháng 7 năm 20... của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh)

Tên ngành, nghề: THIẾT KẾ TRANG WEB
Mã ngành, nghề: 6480214
Trình độ đào tạo: Cao đẳng
Hình thức đào tạo: Chính quy
Đôi tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
Thời gian đào tạo: 2,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Thiết kế trang web trình độ cao đẳng là ngành, nghề xây dựng và phát triển ứng dụng web Thiết kế web chạy trên nền tảng internet và intranet, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong khung trình độ quốc gia Việt Nam. Ngành Thiết kế trang web thực hiện các công việc: thiết kế đồ họa web, thiết kế giao diện web, lập trình giao diện web, phát triển ứng dụng web, kiểm thử ứng dụng web và Quản trị website.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

1.2.1.1. Kiến thức đại cương

- Nắm vững kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng CSVN, pháp luật của Nhà nước Việt Nam.
- Hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam.
- Nhận thức được những vấn đề về quốc phòng an ninh trong tình hình mới.

1.2.1.3. Kiến thức chuyên ngành

- Trình bày nguyên lý cơ bản và bản chất về web, thiết kế web và quản trị web;
- Đánh giá được giao diện phù hợp với nhu cầu doanh nghiệp;
- Xây dựng được quy trình thiết kế, quản trị hệ thống máy tính;

- Đánh giá được các công nghệ khả thi với tài nguyên hiện có để triển khai ứng dụng web.
- Giải thích được quy trình sản xuất ứng dụng web;
- Phân tích được yêu cầu của khách hàng về ứng dụng web;
- Xây dựng và khai thác được hệ quản trị cơ sở dữ liệu;
- Sử dụng được các công cụ phát triển các hệ thống web và cơ sở dữ liệu;
- Thiết kế và quản trị được các dự án công nghệ thông tin;

1.2.2. Kỹ năng:

1.2.2.1. Kỹ năng cứng

- Xử lý được các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành hệ thống web;
- Lựa chọn được phương án sao lưu, phục hồi dữ liệu đảm bảo tính sẵn sàng của hệ thống;
- Lựa chọn được các cơ chế đảm bảo an toàn dữ liệu;
- Sử dụng thành thạo công cụ xử lý ảnh và thiết kế đồ họa cho web;
- Sử dụng thành thạo công cụ thiết kế và phát triển web;
- Sử dụng thành thạo công cụ lập trình web để phát triển ứng dụng web;
- Xây dựng và quản trị hệ cơ sở dữ liệu, các hệ thống thông tin trực tuyến trên Web;
- Xây dựng được các Website phục vụ quảng cáo, giới thiệu sản phẩm.

1.2.2.2. Kỹ năng mềm

- Lập kế hoạch và điều phối thực hiện công việc cho bản thân hoặc cho một nhóm theo tiến độ chung của nhiệm vụ được giao.
- Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp cơ bản trong tìm kiếm việc làm và hòa nhập được vào các môi trường làm việc khác nhau.
- Phân tích được các vấn đề mới từ những tài liệu chuyên ngành viết bằng tiếng Anh.
- Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp đạt trình độ tương đương B1.
- Kỹ năng mềm: Có khả năng giao tiếp tốt, rèn luyện được kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Nâng cao tinh thần yêu nước, chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước.
- Rèn luyện được tác phong công nghiệp, trung thực trong công tác.

- Không ngừng học tập và sáng tạo trong công việc
- Có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, có lương tâm nghề nghiệp.
- Nhiệt huyết, cẩn thận, chăm chỉ, có trách nhiệm với công việc.
- Thể hiện tinh thần tập thể, đoàn kết và phát huy tối đa năng lực cá nhân.
- Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.
- Khối lượng kiến thức ngành, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Thiết kế trang web trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của các ngành, nghề:

- Thiết kế đồ họa web.
- Thiết kế và lập trình giao diện web.
- Phát triển ứng dụng web.
- Quản trị web.
- Kiểm nghiệm ứng dụng web.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: **30**
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **92** tín chỉ, **2655** giờ
- Khối lượng các môn học chung: **435** giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: **2220** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **482** giờ; Thực hành, thực tập, kiểm tra: **2173** giờ



3. Nội dung chương trình:

| Mã MH/MĐ | Tên môn học, mô đun | Số tín chỉ | Thời gian học tập (g) | | |
|-------------|---------------------------------------|------------------|-----------------------|-------------------|--|
| | | | Tổng số | Trong đó | |
| | | | | Lý thuyết | Thực hành / thực tập /bài tập |
| I | Các môn học chung | 21 | 435 | 157 | 255 |
| MH3109020 | Giáo dục quốc phòng và an ninh | 4 | 75 | 36 | 35 |
| MH3108019 | Giáo dục Chính trị | 4 | 75 | 41 | 29 |
| MH3109105 | Giáo dục thể chất | 2 | 60 | 5 | 51 |
| MH3108103 | Pháp luật | 2 | 30 | 18 | 10 |
| MH3107206 | Tiếng Anh 1 | 3 | 60 | 22 | 35 |
| MH3107207 | Tiếng Anh 2 | 3 | 60 | 20 | 37 |
| MH3101201 | Tin học | 3 | 75 | 15 | 58 |
| II | Các môn học, mô đun chuyên môn | 71 | 2220 | 325 | 1800 |
| II.1 | Môn học, mô đun cơ sở | <u>19</u> | <u>390</u> | <u>121</u> | <u>251</u> |
| MH3102415 | Năng lượng tái tạo | 2 | 30 | 29 | 0 |
| MH3012217 | Lập trình cơ bản | 3 | 75 | 15 | 56 |
| MH3012218 | Mạng máy tính cơ bản | 2 | 45 | 15 | 28 |
| MH3101301 | Cơ sở dữ liệu | 3 | 60 | 28 | 30 |
| MH3012219 | Thiết kế đồ họa | 3 | 60 | 28 | 30 |
| MĐ3012220 | Xử lý ảnh | 3 | 75 | 15 | 56 |
| MH3012221 | Thiết kế Web | 3 | 75 | 15 | 56 |
| II.2 | Môn học, mô đun chuyên môn | <u>49</u> | <u>1725</u> | <u>165</u> | <u>1488</u> |
| MĐ3012222 | Thiết kế đồ họa web | 3 | 75 | 15 | 56 |
| MH3012223 | Lập trình giao diện web | 3 | 75 | 15 | 56 |
| MH3012224 | Lập trình Web với PHP | 3 | 75 | 15 | 56 |
| MH3012225 | Bảo mật ứng dụng WEB | 3 | 75 | 15 | 56 |
| MH3012226 | Xây dựng ứng dụng web | 3 | 75 | 15 | 56 |
| MH3012227 | Quản trị Web Hosting | 3 | 75 | 15 | 56 |
| MH3012228 | Kiểm nghiệm ứng dụng web | 3 | 75 | 15 | 56 |

| Mã MH/MĐ | Tên môn học, mô đun | Số tín chỉ | Thời gian học tập (giờ) | | | |
|------------------|--|------------------|-------------------------|--------------|--|-------------|
| | | | Tổng số | Trong đó | | |
| | | | | Lý thuyết | Thực hành / thực tập /bài tập | Kiểm tra |
| MĐ3012229 | Thực tập Thiết kế web | 2 | 90 | 0 | 85 | 5 |
| MĐ3012230 | Thực tập lập trình giao diện web | 2 | 90 | 0 | 85 | 5 |
| MĐ3012231 | Lập trình Python cơ bản | 3 | 75 | 15 | 56 | 4 |
| MĐ3012232 | Thực tập lập trình Web với PHP | 2 | 90 | 0 | 85 | 5 |
| MĐ3012233 | Thực tập Kỹ thuật thiết kế web Responsive | 2 | 90 | 0 | 85 | 5 |
| MĐ3012234 | Thực tập xây dựng ứng dụng web | 2 | 90 | 0 | 85 | 5 |
| MĐ3012235 | Thực tập xây dựng trang web với ReactJS | 2 | 90 | 0 | 85 | 5 |
| MĐ3012236 | Thực tập tốt nghiệp | 8 | 360 | 0 | 360 | 0 |
| II.3 | Môn học tự chọn (chọn 1 môn) | 3 | 75 | 15 | 56 | 4 |
| MH3012237 | SEO Website | 3 | 75 | 15 | 56 | 4 |
| MH3012238 | Hệ quản trị nội dung Web | 3 | 75 | 15 | 56 | 4 |
| II.4 | Môn thay thế / khóa luận tốt nghiệp | 5 | 225 | 45 | 170 | 10 |
| MĐ3012239 | Khóa luận tốt nghiệp | 5 | 225 | 45 | 170 | 10 |
| MĐ3012240 | Django Python framework | 2 | 90 | 15 | 71 | 4 |
| MĐ3012241 | Xây dựng website thương mại điện tử | 3 | 135 | 30 | 99 | 6 |
| Tổng cộng | | 92 | 2655 | 482 | 2055 | 118 |

4. Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học (đính kèm mẫu BM7b)

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

5.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5.2. Tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Phương pháp, Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun cần được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình môn học, mô đun.



5.3. Thực tập tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải tích lũy từ 60 số tín trở lên mới được đi thực tập tốt nghiệp.
- Người học phải học hết chương trình đào tạo và thỏa mãn các điều kiện được quy định tại quy chế đào tạo hiện hành thì mới được xét tốt nghiệp.
- Người học phải làm khóa luận (hoặc học các môn thay thế), học hết chương trình đào tạo và thỏa mãn các điều kiện được quy định tại quy chế đào tạo hiện hành thì mới được xét tốt nghiệp.
- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp (trình độ cao đẳng) và các qui định liên quan để xét cấp bằng tốt nghiệp và công nhận “Danh hiệu kỹ sư thực hành” theo qui định.

5.5. Các chú ý khác:

Ngoài những môn học trong chương trình đào tạo, người học cần phải học bổ sung các môn học như sau nhằm đảm bảo chuẩn đầu ra theo quy định của nhà trường:

- Tiếng Anh: học các lớp bổ sung và thi đạt kỳ thi chuẩn đầu ra của trường tương đương trình độ B1 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho người Việt Nam.
- Kỹ năng mềm: Tham gia lớp bồi dưỡng Kỹ năng mềm và được cấp Chứng nhận Kỹ năng mềm.
- Khóa luận tốt nghiệp dành cho sinh viên xếp loại khá trở lên và không còn nợ tín chỉ tính đến thời điểm thực hiện khóa luận. Sinh viên không thực hiện khóa luận tốt nghiệp sẽ học 2 môn thay thế khóa luận tốt nghiệp.



Khê Văn Mạnh

**TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT&NCKH**

TRƯỞNG KHOA

Vũ Thị Phương Dung